

Bình Thủy, ngày 26 tháng 3 năm 2026

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II
MÔN NGŨ VĂN - KHỐI 11; NĂM HỌC 2025-2026**

A. GIỚI HẠN KIẾN THỨC

- Đọc: thơ trữ tình có yếu tố tượng trưng. (Bài 8: cái tôi là một thế giới).
- Viết: Viết bài văn nghị luận về một tác phẩm thơ trữ tình.

B. CẤU TRÚC

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6 câu - 6,0 điểm)

Nhận biết:

- Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, đề tài, nhân vật trữ tình trong bài thơ.
- Nhận biết được câu tứ, vần, nhịp, những dấu hiệu thể loại của bài thơ.
- Nhận biết được yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ.
- Nhận biết được những biểu hiện của tình cảm, cảm xúc trong bài thơ.
- Nhận biết đặc điểm của ngôn từ nghệ thuật trong thơ.

Thông hiểu:

- Hiểu và lí giải được ý nghĩa giá trị thẩm mỹ của ngôn từ, câu tứ, hình thức bài thơ.
- Phân tích, lí giải được vai trò của yếu tố tượng trưng trong bài thơ (nếu có).
- Xác định được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của bài thơ.
- Lí giải được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua bài thơ.
- Phát hiện và lí giải được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh của bài thơ.
- Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong bài thơ.

Vận dụng:

- Nêu được ý nghĩa hay tác động của bài thơ đối với quan niệm, cách nhìn của cá nhân về những vấn đề văn học hoặc cuộc sống.
- Thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với các vấn đề đặt ra từ bài thơ.
- Đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, câu tứ, hình thức bài thơ.
- Đánh giá được ý nghĩa, tác dụng của yếu tố tượng trưng (nếu có) trong bài thơ.
- So sánh được hai văn bản thơ cùng đề tài ở các giai đoạn khác nhau.
- Mở rộng liên tưởng về vấn đề đặt ra trong bài thơ để hiểu sâu hơn bài thơ.

* **Lưu ý:** Có thể kết hợp nội dung kiến thức tiếng Việt đã học phù hợp với các cấp độ.

(có thể trong ngữ liệu hoặc có thể hỏi ý bên ngoài)

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận về một tác phẩm thơ trữ tình (4,0 điểm)

a. Hình thức: Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật một bài thơ (khoảng 600 chữ); Lưu ý: thơ trữ tình có yếu tố tượng trưng.

b. Nội dung: Từ nội dung dạy viết của bài 8 (Ngữ văn khối 11) và bài 3 (Ngữ văn 10) yêu cầu học sinh phân tích, đánh giá một bài thơ.

c. Yêu cầu:

*** Yêu cầu về mức độ nhận thức:**

Nhận biết:

- Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, loại hình nghệ thuật,... của tác phẩm.

- Đảm bảo cấu trúc, bố cục của một văn bản nghị luận.

Thông hiểu:

- Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm.

- Phân tích được những biểu hiện trong tác phẩm.

- Nêu và nhận xét về nội dung, một số nét nghệ thuật đặc sắc.

- Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.

- Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.

Vận dụng:

- Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.

- Thể hiện được sự đồng tình/không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).

- Sử dụng kết hợp các phương thức miêu tả, biểu cảm, tự sự,... để tăng sức thuyết phục cho bài viết.

- Vận dụng hiệu quả những kiến thức Tiếng Việt lớp 11 để tăng tính thuyết phục, sức hấp dẫn cho bài viết.

*** Yêu cầu về nội dung:**

*** Mở bài:**

- Giới thiệu văn bản (tên tác phẩm, tác giả, thể loại,...)

- Nêu nội dung khái quát cần phân tích, đánh giá.

*** Thân bài:**

- Phân tích, đánh giá giá trị đặc sắc về chủ đề của bài thơ:

+ Xác định chủ đề của bài thơ.

+ Cơ sở xác định chủ đề (nhân đề, từ ngữ, hình ảnh,...)

+ Đánh giá đặc sắc về chủ đề của bài thơ.

...

- Phân tích, đánh giá một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của bài thơ:

+ Phân tích, đánh giá được một số yếu tố hình thức thơ: Thể thơ, lời thơ, vần, nhịp,...

+ Phân tích, đánh giá được một số hình ảnh tượng trưng trong bài thơ hoặc câu tứ thơ.

...

- Cảm nhận, suy nghĩ của người viết về tác phẩm.

*** Kết bài:**

- Khẳng định lại một cách khái quát giá trị đặc sắc về nội dung và nét độc đáo chủ đề bài thơ.

- Nêu tác động của tác phẩm đối với bản thân hoặc cảm nghĩ sau khi đọc, thường thức bài thơ.

*** Kĩ năng trình bày và diễn đạt:**

- Kết hợp các thao tác lập luận, lập luận chặt chẽ, hệ thống luận điểm mạch lạc.
- Có lí lẽ xác đáng, bằng chứng tin cậy lấy từ tác phẩm.
- Diễn đạt rõ ràng, gãy gọn, đáp ứng yêu cầu của kiểu bài.
- Sử dụng các từ ngữ, câu văn tạo sự gắn kết giữa các luận điểm, giữa bằng chứng với lí lẽ và bảo đảm mạch lạc cho bài viết.

Tổ trưởng kí duyệt



Lê Thị Năm

Người soạn



Nguyễn Thị Thanh Lý

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng Chuyên môn;
- Giáo viên tổ Ngữ văn;
- Học sinh lớp 11;
- Lưu: CM.